

Bản án số: 51/2021/HSST
Ngày 27 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hà Quang Huy**

Thẩm phán: Ông **Chu Đức Quế**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Bế Ngọc Hùng**

Bà La Thị Huệ

Bà Hà Thị Lệ Thu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Triệu Thị Tuyết** - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh BK.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK tham gia phiên tòa: Bà **Nông Thị Quế** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh BK, Tòa án nhân dân tỉnh BK mở phiên tòa xét xử lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2021/HSST ngày 20 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐ-ST ngày 10 tháng 11 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2021/HSST - QĐ, ngày 24/11/2021, Thông báo mở lại phiên tòa số: 16/TB-TA, ngày 13 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Thị Đ (Tên gọi khác: Không). Sinh ngày 15/02/2000 tại Ba Bể, BK. Nơi ĐKKTT: Thôn ND, xã DL, huyện BB, tỉnh BK; Chỗ ở: Thôn KP, xã BB, huyện PN, tỉnh BK. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Hoàng Văn Tôn; con bà Lộc Thị Diệp; Chồng: Đặng Văn Cuối. Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2020 (Đã chết), con nhỏ sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/01/2021 đến ngày 30/01/2021 được thay thế áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị Đ: Bà **Nguyễn Phương Bằng** - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh BK. Có mặt

* Người bị hại: **Đặng Ngọc L** - sinh 26/9/2020 (Đã chết)

* Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh **Đặng Văn Cuối** - sinh năm 1980; Trú tại: Thôn KP, xã BB, huyện PN, tỉnh BK (Vắng mặt).

* Những người làm chứng:

- Bà **Triệu Thị Bách** - sinh năm 1979;
- Bà **Chị Triệu Thị Cui** - sinh năm 1985
- Bà **Đặng Thị Triệu** - sinh năm 1958

Cùng trú tại thôn Khâu Phảng, xã Bộc Bó, huyện PN, tỉnh BK (Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 21/01/2021, Hoàng Thị Đ điu con gái là cháu Đặng Ngọc L, sinh ngày 26/9/2020 đến quán của Bàn Thị Kiều, sinh năm 1990 ở cùng Thôn KP, xã BB, huyện PN ăn bánh cuốn và ngồi chơi nói chuyện đến khoảng hơn 11 giờ cùng ngày thì Đ về nhà cưỡi điu đặt con xuống võng rồi đi pha sữa cho con ăn, sau đó cho con ngủ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày cháu L thức dậy và khóc, Đ bế dỗ dành đến khoảng 5, 6 phút nhưng con vẫn khóc, Đ đặt con nằm xuống giường, nhưng con vẫn quấy khóc nên Đ lấy tấm khăn vải xô (dài 1,57m, rộng 0,45m) trên đầu giường ngủ quấn hai vòng vào cổ của con, hai đầu khăn đặt Ln ngực con. Thấy con vẫn khóc, Đ bức tức nên đã dùng hai tay cầm hai đầu khăn vải xô xiết mạnh sang hai bên và nghì xuống giường khoảng 30 giây, khi thấy con không khóc và không cử động nữa Đ đứng dậy mở cửa nhà phía sau đi vệ sinh và chần gà, khoảng 10 phút sau Đ quay vào nhà đi về phía giường rồi ngồi xuống bên cạnh con, dùng tay bỏ chiếc khăn xô ra khỏi cổ và đặt khăn lại vị trí cũ. Khi đặt khăn ra khỏi cổ Đ thấy trên cổ của con có vết hằn bầm tím, chảy máu và trên khăn vải xô có dính máu, Đ dùng hai tay sờ thấy người con đã lạnh, biết con đã chết nên Đ bế ôm con vào lòng rồi khóc, khoảng 30 phút sau, Đ đặt con xuống giường, kéo chăn đắp ngang ngực, rồi cài khóa vào cửa nhà nhưng không khóa rồi đi sang nhà chị Triệu Thị B trú cùng thôn và nói cho chị Bách biết là con đã chết, rồi cùng sang nhà chị Triệu Thị C để Đ mượn điện thoại di động gọi báo tin cho chồng là Đặng Văn C đang đi làm thuê tại tỉnh Lào Cai về việc con đã chết. Sau khi báo tin thì Đ, B, C cùng đi về nhà của Đ. Sau đó có mẹ của anh Đặng Văn C là bà Đặng Thị T và một số người thân có mặt ở nhà Đ cho đến khi cơ quan Công an đến làm việc.

Anh Đặng Văn C sau khi nhận được điện thoại của Chị C, Đ báo tin, do nghi ngờ về nguyên nhân cái chết của cháu L nên đã gọi điện trình báo Công an xã BB, huyện PN đề nghị làm rõ nguyên nhân cái chết của cháu Đặng Ngọc L.

Tại bản kết luận giám định số 08/KTHS-PY ngày 26/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BK kết luận:

Nạn nhân Đặng Ngọc L, sinh năm 2020 trú tại Thôn KP, xã BB, huyện PN, tỉnh BK bị ngạt cơ học, do siết cổ dẫn đến tử vong. Cơ chế gây ra vết thương:

+ Hai vết xước ra chảy máu ở vùng cổ là do tác động của vật mềm, chắc, không nhọn gây ra khi nạn nhân còn sống với lực siết tương đối mạnh ở phía trước cổ và vật tác động được đưa trượt (siết) từ 02 lần trở lại.

+ Hai vết xước da chảy máu kể trên nhiều khả năng là do cùng 01 vật tác động vào vùng cổ tạo ra đồng thời 02 vết thương này.

Thời gian chết của nạn nhân đến khi giám định trong khoảng thời gian từ 06 đến 12 tiếng.

Kết luận giám định pháp y về tình dục số 31, ngày 27/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh BK kết luận: "Tại thời điểm giám định ngày 25/01/2021, Hoàng Thị Đức thai 05 (Năm) tuần tuổi".

Tại kết luận giám định số 1778/C09-TT3 ngày 16/4/2021 của Viện khoa học hình sự của Bộ Công an kết luận: " Dấu vết màu nâu ghi trong máu bám dính trên chiếc khăn vải xô (dạng khăn sữa) - ký hiệu L gửi giám định là máu người và là máu của Đặng Ngọc L".

Tại kết luận giám định số 172/KLGD ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương, kết luận:

"Tại thời điểm phạm tội ngày 21/01/2021 và tại thời điểm giám định, bị can Hoàng Thị Đ bị bệnh các rối loạn tâm thần và hành vi nhẹ, kết hợp với thời kỳ sinh đẻ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F53.0. Tại các thời điểm trên bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Tại Bản cáo trạng số: 46/KSĐT-MT ngày 18/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK đã truy tố Hoàng Thị Đ về tội "Giết người" theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 123/BLHS.

Điều luật có nội dung:

" 1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a,...

b, Giết người dưới 16 tuổi.

4. Người phạm tội bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm".

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo điểm, khoản, Điều luật như đã viện dẫn ở trên, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 123; các điểm n, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo mức án từ 07 năm đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/01/2021 đến ngày 31/01/2021. Về vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật; đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm nhất trí tội danh và điều luật áp dụng như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, tuy nhiên người bào chữa đề nghị

HĐXX xem xét hoàn cảnh thực tế của bị cáo rất khó khăn, bị cáo đang mang thai một mình nuôi con nhỏ, chồng đi làm xa, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, khả năng nhận thức pháp luật của bị cáo bị hạn chế. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, do vậy đề nghị HĐXX áp dụng các điểm n, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54/BLHS để xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại anh Đặng Văn C có đơn đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không đề nghị bị cáo phải bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực hiện nghiệm điều tra, các kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Do vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 14 giờ, ngày 21/01/2021, tại nhà ở của Hoàng Thị Đthuộc Thôn KP, xã BB, huyện PN, tỉnh BK do bức tức khi thấy con gái là Đặng Ngọc L, sinh ngày 26/9/2020 quấy khóc, bị cáo đã dùng 01 tấm khăn vải xô dài 1,56m, rộng 0,45 m quấn 02 vòng vào cổ con và dùng hai tay cầm hai đầu khăn siết mạnh sang hai bên và ghì con xuống giường, hậu quả làm cho cháu Đặng Ngọc L tử vong. Tại thời điểm tử vong cháu Đặng Ngọc L mới được 03 tháng, 25 ngày tuổi.

Căn cứ vào Bản kết luận giám định số 08, ngày 26/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BK kết luận nguyên nhân Đặng Ngọc L chết là bị ngạt cơ học do bị xiết cổ. Đồng thời tại Kết luận giám định số 172/KLGĐ, ngày 14/6/2021, ngày 14/6/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Tại thời điểm phạm tội bị cáo Hoàng Thị Đbị bệnh các rối loạn tâm thần và hành vi nhẹ, kết hợp với thời kỳ sinh đẻ. Do vậy có cơ sở kết luận tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chỉ bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển

hành vi, tuy nhiên bị cáo vẫn nhận thức được hành vi dùng tấm khăn vải xô xiết cổ cháu L có thể dẫn đến hậu quả cháu L chết nhưng chỉ vì bức tức khi cháu L quấy khóc nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, hậu quả cháu L đã tử vong. Do vậy Cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Hoàng Thị Đ về tội "Giết người" theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 123 của BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác là quyền được sống của trẻ em, mà người bị hại trong vụ án chính là con đẻ của bị cáo, hành vi đó còn xâm phạm đến đạo đức xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, do vậy cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Bị cáo Hoàng Thị Đ có nhân thân tốt. Trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đang mang thai và bị mắc bệnh các rối loạn tâm thần, hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n, q, s khoản 1 Điều 51/BLHS. Ngoài ra xét thấy bị cáo sinh sống ở địa bàn có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, một mình nuôi con nhỏ, khả năng nhận thức về pháp luật còn hạn chế; đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS nên có đủ điều kiện áp dụng Điều 54/BLHS để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt thì vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Từ phân tích trên HĐXX thấy có căn cứ chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và quan điểm của người bào chữa cho bị cáo về việc áp dụng điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Hoàng Thị Đ.

** Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS

- Số vật chứng không còn giá trị, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 phong bì mẫu vật hoàn trả của Viện khoa học hình sự, Bộ công an còn nguyên niêm phong, bên trong có: 01 chiếc khăn vải xô (dạng khăn sữa) và phần còn lại của các mẫu máu ghi thu của Đặng Ngọc L, Hoàng Thị Đ;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Intex đã hỏng;

+ 01 dây sạc điện thoại di động màu đen ZLX dài 0,42 m;

- + 01 dây sạc điện thoại di động màu trắng dài 1,2 m;
- + 01 áo phông màu xanh;
- + 01 kéo kim loại có cán bằng nhựa màu đỏ.
- + 01 vỏ lọ thuốc enterogermina;
- + 01 vỉ thuốc hỗ trợ hoạt huyết an thần (ALEXAN)

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh BK và Cục thi hành án dân sự tỉnh BK).

[4] Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng được miễn án phí và có đơn xin miễn án phí nên bị cáo không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

*** *Tuyên bố:*** Bị cáo Hoàng Thị Đ phạm tội "*Giết người*".

Hình phạt: Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 123; Điểm n, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54/BLHS 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Đ 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/01/2021 đến ngày 31/01/2021.

*** *Về vật chứng:*** Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS (Năm 2015)

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01(một) phong bì mẫu vật hoàn trả của Viện khoa học hình sự, Bộ công an còn nguyên niêm phong, bên trong có: 01 chiếc khăn vải xô (dạng khăn sữa) và phần còn lại của các mẫu máu ghi thu của Đặng Ngọc L, Hoàng Thị Đ;

- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Intex đã hỏng;
- + 01 (một) dây sạc điện thoại di động màu đen ZLX dài 0,42 m;
- + 01 (một) dây sạc điện thoại di động màu trắng dài 1,2 m;
- + 01 (một) áo phông màu xanh;
- + 01 (một) kéo kim loại có cán bằng nhựa màu đỏ.
- + 01 (một) vỏ lọ thuốc enterogermina;
- + 01 (một) vỉ thuốc hỗ trợ hoạt huyết an thần (ALEXAN)

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh BK và Cục thi hành án dân sự tỉnh BK).

*** *Về án phí:*** Áp dụng Điều 99/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Thị Đ không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BK;
- Công an tỉnh BK;
- Cục THADS tỉnh BK;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Bị cáo (Qua TTG);
- Người bào chữa;
- Người đại diện hp của bị hại;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Quang Huy

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bế Ngọc Hùng

Chu Đức Quế

Hà Quang Huy

Hà Thị Lệ Thu

La Thị Huệ

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BK;
- Công an tỉnh BK;
- Cục THADS tỉnh BK;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Bị cáo (Qua TTG);
- Người bào chữa;
- Người đại diện hp của bị hại;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Quang Huy